

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bình tuyển
công nhận cây mẹ, vườn cây đầu dòng, rừng giống
trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị Tờ trình số 8329/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, vườn cây đầu dòng, rừng giống do địa phương thực hiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân là chủ nguồn giống cây mẹ, vườn cây đầu dòng, rừng giống nộp đơn yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc bình tuyển, công nhận cây mẹ, vườn cây đầu dòng, rừng giống trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

b) Tổ chức thu phí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao trách nhiệm thu phí;

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức thu phí

1. Bình tuyển, công nhận cây mẹ: 450.000 đồng/cây/lần bình tuyển, công nhận.
2. Bình tuyển, công nhận vườn cây đầu dòng: 1.000.000 đồng/01 vườn/lần bình tuyển, công nhận.
3. Bình tuyển, công nhận rừng giống: 2.750.000 đồng/01 rừng giống /lần bình tuyển, công nhận.

(Các tiêu chuẩn về cây mẹ, vườn cây đầu dòng, rừng giống được quy định tại Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành Quy chế quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; Tiêu chuẩn ngành 04 TCN 147-2006 - Tiêu chuẩn công nhận giống cây trồng lâm nghiệp).

Điều 3. Thu, nộp, quản lý và sử dụng

1. Đối tượng nộp phí thực hiện việc nộp phí theo từng lần phát sinh.
2. Chậm nhất là ngày 05 hàng tháng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi số tiền phí đã thu được của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.
3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được để lại 90% số phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí theo quy định; số còn lại (10%) nộp ngân sách nhà nước

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ NN&PTNT; Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL) (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Sơn